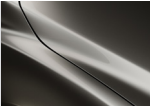
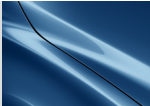
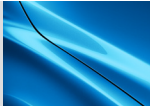
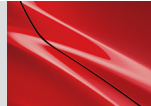
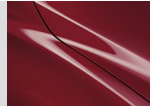




Mazda2 ***MỚI***

SEDAN & SPORT



Mazda2 MỚI	SEDAN		SPORT	
	DELUXE	LUXURY	SPORT LUXURY	SPORT LUXURY (W)
KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG				
Dài x Rộng x Cao (mm)	4320 x 1695 x 1470	4320 x 1695 x 1470	4060 x 1695 x 1495	4060 x 1695 x 1495
Chiều dài cơ sở (mm)	2570	2570	2570	2570
Khoảng sáng gầm xe (mm)	143	143	143	143
Bán kính quay vòng tối thiểu (m)	4.7	4.7	4.7	4.7
Khối lượng không tải (kg)	1060	1060	1033	1033
Khối lượng toàn tải (kg)	1538	1538	1524	1524
Dung tích thùng nhiên liệu (L)	44	44	44	44
Dung tích khoang hành lí (L)	440	440	280	280
Số chỗ ngồi	5	5	5	5
ĐỘNG CƠ - HỘP SỐ				
Động cơ	Xăng, 1.5L	Xăng, 1.5L	Xăng, 1.5L	Xăng, 1.5L
Dung tích xi lanh (cc)	1496	1496	1496	1496
Công suất cực đại (hp/rpm)	109/6000	109/6000	109/6000	109/6000
Momen xoắn cực đại (Nm/rpm)	141/4000	141/4000	141/4000	141/4000
Loại hộp số	6AT	6AT	6AT	6AT
Hệ thống dẫn động	Cầu trước	Cầu trước	Cầu trước	Cầu trước
Hệ thống lái	Trợ lực điện	Trợ lực điện	Trợ lực điện	Trợ lực điện
Hệ thống treo Trước x Sau	McPheson x Thanh xoắn	McPheson x Thanh xoắn	McPheson x Thanh xoắn	McPheson x Thanh xoắn
Hệ thống phanh Trước x Sau	Đĩa x Đĩa	Đĩa x Đĩa	Đĩa x Đĩa	Đĩa x Đĩa
G-Vectoring Control (GVC)	●	●	●	●
I-stop	●	●	●	●
NGOẠI THẤT				
Cụm đèn trước	Halogen	LED	LED	LED
Chức năng cân bằng góc chiếu (Auto leveling)	Chỉnh tay	Tự động	Tự động	Tự động
Đèn LED chạy ban ngày	-	●	●	●
Đèn pha tự động Bật/Tắt	-	●	●	●
Gạt mưa tự động	-	●	●	●
Đèn sương mù trước dạng LED	●	●	●	●
Gương hậu chỉnh điện, gập điện, tích hợp báo rẽ	●	●	●	●
Angten vẩy cá mập (Hatchback)	-	-	●	●
Mâm xe	Mâm đúc 15"	Mâm đúc 16"	Mâm đúc 16"	Mâm đúc 16"
Kích thước lốp xe	185/65R15	185/60R16	185/60R16	185/60R16
NỘI THẤT				
Chất liệu nội thất	Nỉ	Da	Da	Da (sáng màu)
Tay lái bọc da	-	●	●	●
Điều chỉnh âm thanh trên tay lái	●	●	●	●
Ghế lái, ghế phụ chỉnh tay	●	●	●	●
Lẫy chuyển số trên tay lái	-	●	●	●
Khởi động bằng nút bấm	●	●	●	●
Hệ thống điều khiển Mazda connect	-	●	●	●
Màn hình cảm ứng 7"	-	●	●	●
Đầu đọc đĩa CD	●	●	●	●
Kết nối AUX, USB, Bluetooth	●	●	●	●
Hệ thống âm thanh	4 loa	6 loa	6 loa	6 loa
Hệ thống điều hòa	Chỉnh tay	Tự động	Tự động	Tự động
Hàng ghế sau 3 tựa đầu, gập phẳng 60:40	●	●	●	●
AN TOÀN				
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS	●	●	●	●
Hệ thống phân bổ lực phanh điện tử EBD	●	●	●	●
Hệ thống cân bằng điện tử DSC	●	●	●	●
Hệ thống hỗ trợ chống trượt TCS	●	●	●	●
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA	●	●	●	●
Ga tự động Cruise control	-	●	●	●
Chìa khóa thông minh (Smart Keyless)	-	●	●	●
Hệ thống cảnh báo chống trộm	●	●	-	-
Mã hóa động cơ Immobiliser	●	●	●	●
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	●	●	●	●
Camera lùi	-	●	●	●
Số túi khí	2	6	6	6
 Trắng 25D Snowflake White Pearl  Bạc 38P Aluminum Metallic  Nâu 42S Titanium Flash  Xám xanh 45B Eternal Blue  Xanh 44J Dynamic Blue  Xanh 42M Deep Crystal Blue  Đen 41W Jet Black  Đỏ 46V Soul Red Crystal  Đỏ 45R Deep Crimson				

Hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo, sản phẩm có thể thay đổi sau khi tài liệu này được in. Màu sắc có thể khác thực tế chút ít do quá trình in ấn.